

Chi Poac

Y - HỌC THỰC HÀNH

THƯ TỪ, BÀI VỎ XIN GỬI CHO :

BÁC - SĨ TRẦN - HỮU - NGHIỆP (BỘ Y - TẾ)

Thư ký Tòa soạn Tập san



Đón xem số 3 — Tháng 11 - 1955

Trọng - tâm :

LAO và PHỄ - VIÊM

ĐÓN MUA SỐ 2 TẬP SAN

Y-học thực hành

(Tháng 10) sẽ có những bài :

— Học tập tinh thần nhân đạo và chủ nghĩa cứu tử phổ
thương của những nhà y học xưa.

CHU-NHÂN.

— Máy ý kiến về công tác y-lễ miền núi.

B. S. NGUYỄN-DUY-NGO

— Kinh-nghệm phòng bệnh mùa đông.

B. S. VŨ-VĂN-CÂN

— Người cán bộ y-lễ trong việc công-nghiệp hóa xã-hội
nước ta.

VƯƠNG-PHÚC-ÍCH

— Kinh-nghệm trị sốt rét ở Nam-bô.

B. S. TRƯƠNG-CÔNG-TRUNG

— Thế nào là sốt rét ác-tính.

B. S. T. H. N.

-- Ý-kiến và kinh-nghệm các nơi về vấn-đề điều-trị sốt-rét.

B. S. TRẦN-VĂN-XUÂN — NGUYỄN-VĂN-THỊCH

PHẠM-NHƯ-TRÁC — VŨ-TÂN-CA.

— Thường-sơn trị sốt rét — Trùng độc Plasmochin.

B. S. NGUYỄN-TÂN — GI-TRỌNG

— Phụ-nữ công-trường, xí-nghiệp phải làm gì trong khi có
kinh.

B. S. ĐINH-VĂN-THẮNG

— Và nhiều bài khác nữa . . .

MỤC LỤC

PHẦN TỔ CHỨC :

— Thư chúc Tết của Hồ Chủ-tịch	1
— Công tác y tế với phong trào thi đua sản xuất và tiết kiệm năm 1956.	B.S. HOÀNG-TÍCH-TRÍ. . 3
— Đoàn kết Đông y và Tây y để tăng cường lực lượng phục vụ nhân dân.	B.S. HOÀNG-TÍCH-TRÍ. . 6
— Thi đua thực hiện kế hoạch Y-lễ năm 1956.	B. S. PHẠM NGỌC THẠCH. . 10
— Trọng điểm giáo dục vệ sinh cho nhân dân hiện nay	TRẦN-GIÁC (Vụ Phòng bệnh). . 12

PHẦN CHUYÊN MÔN :

— Phế quản phế viêm.	B.S. CHU-VĂN-TƯỜNG. . 14
— V.A.	B.S. TRẦN-HỮU-TƯỚC. . 19
— Vài quan điểm chuyên môn Tai, Mũi, Họng về những « Viêm tai xương chũm » của hải nhi	B. S. TRẦN-HỮU-TƯỚC. . 24
— Vài kinh nghiệm chẩn đoán, phòng bệnh và điều trị các bệnh sởi, quai bị, ho gà.	B.S. NGUYỄN-TẤN-GI-TRỌNG. . 28
— Bước đường vinh và nhục của Kháng Sinh (tiếp theo)	B.S. NGUYỄN-TẤN-GI-TRỌNG. . 36
— Bài trừ bệnh dun	B.S. NGUYỄN-HỮU-THUYẾT. . 41
— Định bệnh và điều trị trẻ đi tuột.	B.S. VŨ-THỊ-CHÍN. . 44
— Trị liệu hải nhi.	B.S. NGUYỄN-BÁT-CAN. . 48
— Đau tương.	D.S. ĐỖ-TẮT-LỢI. . 52
— Kinh nghiệm chăm sóc trẻ em.	Y.S. CAO-THIÊN-TU. . 55
— Điểm báo Trung-quốc.	B.S. NGUYỄN-TẤN-GI-TRỌNG. . 57
Giải đáp thắc mắc	59
Bạn đọc viết : Những kết quả đầu tiên trong khi trị suyễn bằng Chlorur Calci.	60
Hoạt động y tế nước bạn.	62
Hoạt động của đội y tế lưu động	63
Sinh hoạt của ngành	63

Mấy ý kiến về công tác Y-tế miền núi

Bác sĩ NGUYỄN-DUY-NGỌ

Những chủ trương kế hoạch công-tác Y-tế miền núi phải dựa trên cơ sở nắm vững mọi đặc điểm của miền núi có liên quan đến hoạt động Y-tế. Trước hết là những trở ngại thiên nhiên rất lớn : đất rộng, người thưa, giao thông khó khăn : Có khi đi năm cây số mà không nhìn thấy một nhà sàn, đi từ thị xã tới Huyện lỵ phải 3, 4 ngày đường bộ. Đường ô tô không có, xe đạp không leo dốc được, mà ngựa không dễ gì kiểm được luôn. Phạm vi một Xã cũng tới mấy chục cây số. Đây là chưa kể mùa lũ biến những con suối hiền lành thành thác lớn, trong trường hợp đó, chỉ còn có cách nằm chờ nước rút, Khí hậu ẩm ướt nặng nề, ngày nóng đêm lạnh nhiều nơi không có mùa nực, quanh năm phải đắp chăn bông. Về mặt xã-hội, cũng có nhiều khó khăn. Trong một tỉnh có hàng chục dân tộc khác nhau, có khi một Xã, một thôn, một xóm cũng có tới mấy thành-phần dân tộc, tiếng nói, phong tục tập quán thay đổi, trình độ sinh hoạt chênh lệch. Nói chung mức sống rất thấp vì lúa ruộng ít; nghề phụ hiếm ; cang lên cao cang thiếu thốn, cho đến nỗi muối không có phải thay bằng ớt, nước cũng khan trong mùa khô. Dịp cứu đói cứu rách vừa qua đã phát hiện những chuyện rất thương tâm : có gia đình hai vợ chồng thay nhau một cái khố rách, đêm phải ngủ trong hố đổ tro nóng. Có dân tộc rất ít người, như dân tộc Lolo, dân tộc Quý-châu, về phương diện nhân chủng học, đó là một hiện-tượng nghiêm trọng, kết quả tai hại của một mức sống quá thấp kéo dài từ đời này qua đời khác. Hiện nay nói chung đã phát động quần chúng giảm tô và cải cách ruộng đất ở miền núi, đó là một thuận-lợi rất lớn cho việc gây cơ sở Y-tế, vì tình hình chính trị có ổn định, nông dân có làm chủ nông thôn thì công cuộc văn hóa xã

hội mới có đất vững chắc để đặt nền móng. Nơi chưa có điều kiện tiến hành thổ cải cũng là nơi không thể có hy vọng làm một việc gì trường cửu được: làm thế nào tìm ra những thành phần tốt để đào tạo thành cán bộ Y-tế, thành lập tủ thuốc Xã để rồi giao cho ai quản lý, dựa vào tổ chức nào đảm bảo dễ nhen phong trào vệ sinh yêu nước trong tình trạng thù hằn dân tộc và mê tín dị đoan còn nặng nề, nạn đói rét lưu niên chưa giải quyết được tận gốc?

Trong điều kiện hoạt động đặc biệt như vậy, người cán bộ Y-tế phải có những đức tính riêng cần thiết không thể thiếu được. Điều chủ yếu số một là phải có tinh thần chịu đựng gian khổ rất cao, kiên quyết bền bỉ vượt mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ. Công tác vận động quần chúng bao giờ cũng vất vả, cực nhọc; công tác Y-tế nông thôn hiện nay cần bản là một công tác vận động quần chúng đòi hỏi không được từ nan một sự cố gắng nào ở nông thôn miền núi, lại càng phải phát huy tinh thần trách nhiệm nhiều hơn nữa. Những người quen sống đầy đủ ở miền xuôi, ở thành thị, nếu không được rèn luyện thử thách, thì khó lòng mà giữ vững được ý chí đấu tranh để yên tâm công tác thu được những kết quả cụ thể. Lại phải có quan-điểm dân tộc, hiểu được tinh-thần chính sách dân-tộc của Đảng và Chính-phủ để phần khởi hoạt-động theo những hướng chính xác, tránh được sai lầm tả hữu khuynh. Nói một cách khác, phải tha thiết với quyền lợi nguyên vọng của từng dân tộc, am hiểu tiếng nói, phong-tục tập-quán, biết rõ điều kiện sống của từng địa-phương, được như vậy mới mong đạt được những kế-hoạch công-tác thiết thực, có nghiên-cứu điều tra, cân nhắc kỹ lưỡng. Lấy một vài thí dụ để chứng minh: có cán-bộ cho rằng Miền Núi tất nhiên nhiều bệnh tật, tất nhiên năm nào cũng có một số người chết bệnh: đó là quan-niệm phản cách mạng, coi thường tinh-mệnh của đồng bào thiếu số, không đặt ra trách-nhiệm cho các cơ quan đoàn-thể một cách nghiêm-chỉnh phải tìm mọi biện pháp giải quyết kỳ được các bệnh chu kỳ ở miền núi. Có cơ quan lãnh đạo Y-tế đề ra khẩu hiệu: « Đẩy mạnh phong-trào vệ-sinh yêu-nước kết-hợp với việc bài trừ hủ tục mê tín » cho cán-bộ Y-tế hoạt động ở miền núi. Như vậy là không thấy rõ sở dĩ cũng bài phát-triển, có nhiều thầy Mo, bà Then là vì công tác Y-tế chưa phổ cập tới Miền-núi, nhân dân thiếu cơm áo, không có thuốc, phải tìm lối thoát ở bái kinh, đũa thị và tình trạng này đã lưu tồn từ hàng nghìn năm nay với chế độ phong

kiến lạc hậu. Cho nên khẩu-hiệu đó là quá cao, vượt khả năng của Y-tế, lại dễ làm cán-bộ vi-phạm tự do tín-ngưỡng của đồng bào, không những quần chúng không đồng tình, lại tự vấp vào sức phản kháng của những người làm nghề tôn giáo đương còn nhiều uy-tín và có nơi còn nắm cả bộ máy chính quyền Xã.. Có lý Y-tế cho in tài liệu học tập nội-dưỡng đại để nói phải mặc quần áo ấm để tránh bệnh xưng phổi, làm cho đồng bào thắc mắc bị quan vi phải có tiền may mặc mới phòng bệnh được, nếu nghèo đành chịu chết. Có nơi mùa hè thì phát động phong-trào phòng bệnh mùa hè, mùa đông thì phát-động phong-trào phòng bệnh mùa đông, quên khuấy đi mất là ở đèo cao không có mùa hè, quanh năm phải đề phòng các bệnh mùa rét. Có cán-bộ Y-tế đến một nơi chưa biết nếp tẻ ra sao, đưa con chủ nhà ra rửa mặt để dân vận và tuyên-truyền vệ-sinh, kết-quả bất ngờ là bố mẹ đưa bé khóc lóc đây nầy lên tóm lấy áo cán-bộ bắt đền vì xưa nay vẫn tin rằng rửa mặt cho trẻ con sẽ làm cho ốm chết. Nhưng cũng có nhiều nơi làm đúng, có kinh-nghiệm thành công. Có Xã người Mán, nhờ cán-bộ Y-tế kiên nhẫn giải thích, dựa vào kết quả chữa bệnh, bằng thuốc mà tuyên-truyền phòng-bệnh đã lôi kéo được cả thầy cúng, nhân-dân đã bỏ cả vài quán tóc xuống để che ngực, trước đây vẫn để hở, dào được hổ xỉ gia đình, không ỉa tuổi nữa, cử người đi học để trở thành cán-bộ Y-tế. Xem thế thì rõ phong tục tập quán lạc-hậu không phải là cố định, nếu thực tâm yêu thương đồng bào thiếu số, tin-tưởng kiên-nghĩa vận động thì thế nào cũng giác ngộ được. Có nơi không kiểm được người biết đọc biết viết để đào tạo thành vệ-sinh-viên, đã biết tổ chức huấn luyện truyền-khẩu, những cán-bộ địa-phương ở các lớp đó ra công tác vẫn đắc lực hơn là cán-bộ thành phần đa số các nơi khác đến. Có nơi thường xuyên bị chết nhiều do sốt ác tính và sưng phổi; Xã lại chưa có cơ sở Y-tế thì Ty Y-tế đã phát 2 thứ thuốc chuyên trị cho chính quyền và đoàn thể-địa-phương và dặn nếu sốt không thì cho uống loại thuốc viên vàng nhỏ, hễ sốt kèm thêm ho đau ngực thì cho uống loại thuốc viên trắng to, như vậy cũng giải-quyết được phần lớn vấn-đề. Tất cả những điều nêu trên đây đưa đến kết luận tất nhiên là phải có cán-bộ địa-phương, dân tộc nào phải có cán-bộ dân tộc đó. Nếu không, không thể thông cảm được với nhân dân địa-phương, không thể hiểu rõ phong-tục tập quán, không thể toàn tâm toàn ý phục vụ dân tộc mình, tha thiết gắn bó mãi với địa-phương

Chưa có cán-bộ dân tộc, việc xử dụng các cán-bộ người đa số (kinh, thổ...) ở các vùng dân-tộc thiểu số chỉ nên coi là biện-pháp tạm thời. Có như vậy mới quyết-tâm khắc-phục khó khăn đào tạo bằng được số cán-bộ dân-tộc cần thiết cho từng địa-phương, Y-tế cũng góp được một phần nhỏ thực-hiện chính sách dân-tộc.

Mặt khác, về phương diện biên chế cán-bộ và tiêu chuẩn thuốc men, không nên có sự bình quân giữa miền núi và miền xuôi. Một huyện đồng bằng chỉ cần hai cán-bộ Y-tế là đủ hoạt động, cần cử vào điều kiện địa lý, giao thông thuận tiện, vào nội dung công tác tương đối giản đơn hơn, vào trình độ nhân dân có phần tiến bộ hơn. Nhưng một Huyện thượng du tuy dân số ít hơn mà phải gấp đôi. gấp ba cán bộ mới dám nhận hết công việc, các mặt tư tưởng, kỹ thuật, tổ chức... coi như ngang nhau giữa cán bộ đa số và thiểu số. Về thuốc men cũng phải chiểu cố tới miền núi nhiều. Lý do vì bệnh tật nhiều hơn, đồng bào nghèo hơn, thị trường thiếu tân dược, nhất là ở Huyện, Xã, công tác vận động phòng bệnh ở miền núi phải dựa vào việc phát thuốc chữa bệnh nhiều ở Đồng bằng. Có thứ thuốc có tác dụng tranh thủ nhân dân rất lớn như teinture d'iode để chữa bệnh cổ điều (goitre) đã trở nên một yêu cầu rộng rãi của quần chúng. Ở Hải-ninh chỉ cần một ngàn viên thuốc thông thường mà đã gây được sự tin tưởng của đồng bào Mán vào Chính-quyền Dân-chủ Nhân-dân.

Hiện nay việc thành lập và chuẩn bị thành lập các khu dân tộc tự trị và cuộc phát-động quần-chúng giảm-tô và cải cách ruộng đất lao rộng tới miền núi là những yếu tố quyết định thúc đẩy phong trào Y-tế cùng lớn mạnh với ý thức dân-tộc. ý thức giai cấp của đồng bào thiểu số. Nếu nắm được thời cơ đó, các Khu, các Ty Y-tế miền Núi nhất định đạt được thành tích khả quan./.

Đoàn-kết là sức mạnh của chúng ta. Đoàn-kết thì vượt được mọi khó-khăn, giành được nhiều thành-tích.

HỒ CHỦ-TỊCH